

Số: 62/2021/QĐST-HNGĐ

TP Thái Bình, ngày 05 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 31/2021/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1964.

2. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1977.

Đều cư trú tại: Số nhà 02, ngõ 155, ngách 21, đường L, tổ 04, phường K, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Thị L yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn. Xét anh T và chị L khi kết hôn không vi phạm điều cấm của Luật, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, thành phố B, tỉnh Thái Bình ngày 12/3/1997 là hôn nhân hợp pháp, Tòa án đã tiến hành hòa giải để anh T và chị L về đoàn tụ nhưng không thành, anh chị giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, vì vậy Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Thị L.

[2] Về nuôi con chung: Anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Thị L có một con chung là Đỗ Mai Uyên N, sinh ngày 29/8/1998, con N đã trưởng thành nên anh T và chị L không đề nghị Tòa án giải quyết về nuôi con chung và cấp dưỡng cho con chung. Xét con Đỗ Mai Uyên N hiện nay đã đủ 18 tuổi, không có nhược điểm về

thể chất và tâm thần, có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân nên Tòa án không giải quyết việc nuôi con và cấp dưỡng cho con chung.

[3] Về chia tài sản chung: Anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Thị L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết. Việc không yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản là do các đương sự tự nguyện, không bị đe dọa hay ép buộc, không trái đạo đức xã hội, đúng các quy định của pháp luật, nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.
- Về nuôi con chung: Anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Thị L có một con chung là Đỗ Mai Uyên N, sinh ngày 29/8/1998, hiện con chung đã thành niên, đủ khả năng lao động tự nuôi sống bản thân nên Tòa án không đặt ra giải quyết.
- Về chia tài sản chung: Anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Thị L không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Thị L mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh T, chị L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B ngày 26/3/2021, biên lai thu số 0000143, sang thi hành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp Thái Bình;
- UBND phường L, TP B (số ĐK 125 ngày 12/3/1997);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền